Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 507 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年六月廿四日 — NGÀY THỨ TƯ 27 JUILLET 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
35 HA, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ số 61
Giây thép nói số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Tới chỗ đại tiệt mà không ai cướp được, là người quân tử.
(Tăng-Tử)

LẠM QUYỀN-ĐÀ HUNG!

Hiện nay, từ Nam chí Bắc, bất kỳ ở thành thị hay ở thôn quê, đi đâu cũng nghe người ta than van về cái nỗi túng tiền.

Không phải họ nói mà chơi cho vui đâu, mà thiệt vậy. Những hạng người chỉ đem hai tay, hai chưn ra làm thuê làm mướn cho người ta, thì túng tiền cả đời, chẳng nói làm chi. Đến những hạng người có ít nhiều ruộng đất để cày, có ít nhiều vốn liếng để mở cửa hàng, có ít nhiều tư bản để làm nghề, mà cũng túng tiền quay đi. Mùa màng mất, buôn bán ế, bảo làm sao không túng tiền được chớ! Xem như vụ thuế vừa rồi, người sẵn tiền ở trong rương đem ra nợp, có chăng cũng rất ít, còn số người phải bán ruộng đất, phải cầm nhà cửa, đặng kiếm tiền mà nộp thì thôi hằng hà sa số.

Nhân-dân không tiền, mà nhà nước cũng thiếu trước hụt sau. Trước đây, quan Toàn-quyền ký nghị định giảm lương các quan chức, các quan chức hết sức kêu ca, nhưng ngài cũng không rút nghị định ấy lại, thế đủ biết ngân sách nhà nước nó có thiếu hụt hay không. Huống chi gần đây lại có tin nước Pháp định quyên những 500 triệu quan để cho Đông dương vay, cùng quan Tổng trưởng thuộc-địa có ý muốn giảm chức Tổng thư-ký ở phủ Toàn quyền để cho đỡ tốn phí nữa, rõ là ngân sách nhà nước thiếu nhiều chớ không phải ít.

Nhân dân thì chạy ngược chạy xuôi, bán ruộng đất, cầm nhà cửa, để cho có đồng tiền, mà cung cho nhà nước chi dụng; chính phủ thì hết sức trù nghĩ những phương pháp đặng chèo chống với làn sóng kinh-tế khủng hoảng, thế mà có 1, 2 ông chủ công sở kia, lương đã to lại còn lấy của công mà dùng về việc riêng, thật chúng tôi nghe đến mà phải ngả người.

Lật tờ báo « *Presse Indochinoise* » ở Saigon, số 383 ra ngày thứ bảy 2 và chúa nhựt 3 Juillet 1932, chúng tôi thấy ngay nơi trang đầu một bài nói về cái tệ ấy

. . . . . .

Phải chi chỉ là một bài nói trống, thì chúng tôi cũng chẳng muốn tin, nhưng lại có những bằn kêm in kèm theo rất là rõ ràng, thành không sao không tin được.

. . . . . .

. . . . . .

những đồ mua ngoài phố, cũng đều là lấy tiền trong quỹ ra mà trả hết.

Xếp tờ « *Presse Indochinoise* » lại, lật tờ báo « *Ami du Peuple* » (ở Hà-nội), số 650 ra ngày thứ sáu 15 Juillet 1932, chúng tôi lại cũng thấy ngay ở trang nhứt bài: « Một sự lạm quyền không thể dung được ». Trong ấy nói những gì? Nói những ông chủ công sở thường hay lợi dụng xe ô-tô của nhà nước để dung về những việc công, mà đưa nào vợ nào con, nào thầy nào tớ đi chơi mát ở Tam-đảo, Đồ-sơn, Sầm-sơn. Mỗi năm, tiền sửa xe, tiền thay bánh xe mới, tiền dầu xăng, ngân sách nhà nước phải xuất ra những bạc nghìn chớ có phải ít ỏi gì đâu.

Thật, chúng tôi đọc xong những ấy bài ấy rồi phải ngả người đi vậy!

—Dân—

Một người phạm đến 687 cái tội

Ở Tây ban-Nha về đời quân chủ trước, một người phạm tội nhiều lần pháp viện cứ theo từng điều mà kêu án thường, có người mang tội đỏ đến trên 100 năm (như 20 năm, 10 năm, 5 năm, cứ cuồng lên mãi). Từ Dân quốc đổi luật mới, người phạm nhiều tội cũng kể chung vào 3 cái án mà thôi. Mới rồi có một người tên là Lý-đông phạm đến 442 cái tội tạo đồ giả, 218 cái tội lừa người lấy tiền và 25 cái tội vặt khác nữa. Tòa án kêu 9 năm tù. Vậy là 685 tội mà chịu 9 năm tù, nếu như theo cách kêu án ngày trước thì anh nầy ở đến đời cháu đời chắt, cũng chưa mãn hạn.

Ông vua phạm tội trên đời, có lẻ là anh nầy là một. — S —

CÂU CHUYỆN TRỜI MỒNG

Gần đây có tin đại xá bên Pháp, lại nhan nhịp vua Bảo đại gần về, các nhà có chồng con chị em cam án chánh trị trong khoảng 3, 4 năm, nay, ai ai cũng nhón chân ngóng cổ trông cái đặc ân ấy theo Đức Vua mà vượt biển sang tới xứ nầy. Vì thế mà ký giả nhơ tới hai tiếng « *Trời mỏng* »

« Trời mỏng » giống như người thường ít hay nghe nói. Vì tiếng ấy phát sinh trong làng « tù » mà hạng tù mang cái « án đồ mực » đày đi những xứ xá nhà xa cửa như Côn-lôn và Tân-thế-giới kia. Thường nghe mấy người ở tù xứ ấy được tha về thuật chuyện như dưới:

Ở trong tù những ai bị án có kỳ hạn như 5 năm 10 năm, họ giữ phép luật, mong đến mãn hạn đặng về xứ sở. Duy có hạng «án đồ mực» kia (chung thân, lưu và một người mà mang 2, 3 cái án 20 năm) trừ 1 2 người liều chết đi trốn còn thì họ không có cái hy vọng gì khác hơn là « Trời mỏng »

« Trời mỏng » là nghĩa thế nào? Tiếng trời mỏng đây, ý cũng như ta nói trời mở cửa vậy.

Họ nói:

«1 là có hội vạn quốc (?) bợp nghị buộc phải thả hết tù tội, thế là họ được về.

2 là Đức Giám-quốc Pháp có lệnh đại xá, thì họ được tha.

3 là cho họ ở đó, không được về mặc dầu, song cứ cấp lương cho họ ăn, họ được chơi bời đi đứng tự do, có vợ con nhà cửa như người vô tội».

Người đời đã lở sa vào cái cảnh tuyệt vọng, cái đường tương lai chỉ ở trong bốn bức tường

. . . . . .

Trong cái cảnh tuyệt vọng mà còn nuôi hơi thở chỉ nhờ cái mối hy vọng hão huyền « trời mỏng » nói trên, đều đó cũng không trách. Ký giả có một người bạn án 20 năm, ở 15 năm thì được tha về, thuật câu chuyện trên và có đọc bài thi « Trời mỏng » cho nghe. Bài thi tả chữ «mỏng» thật là rõ thợ, tiếc lâu ngày không nhớ toàn bài, chỉ nhớ 4 câu giữa:

Bốn bên gạch quạ tờ giấy trắng,
Chín từng trông suốt đám mây xanh.
Đã cao như thế lo gì đổ (1).
Có thủng thì đây vá lại lành (2).

Nhân chuyện đại xá mà thuật luôn cho bà con nghe cũng là chuyện có thú

(1) Dùng điển « Khỉ-nhân lo trời sụp ».
(2) Dùng điển « Nữ oa vá trời »

Hải Âu

CÁI GƯƠNG TỐT CỦA MỘT NHÀ CHÁNH TRỊ

ÔNG TÔ-HIẾN-THÀNH TRÊN LỊCH-SỬ VIỆT-NAM TA

Gần mấy khoảng nay, các nhà văn sĩ ta, theo cái chia hoan nghinh Âu hóa của công chúng, cầm đến ngoài bút là dẫn chuyện Âu-Mỹ, cho đến những câu nói nhảm của các nhà tiểu thuyết, cái nết tô điểm của mấy ả trường hát làng chơi, cũng chưng ra phô bày trên mặt giấy. Thềnh thoảng có thuật chuyện nước nhà lại kể đến mấy lối thi văn như truyện Kiều, Chinh phụ v. v., còn đến những nhân vật có tài kinh quốc, gồm cả đạo đức chính trị trên lịch sử nước nhà thì ít ai thuật tới. Vẫn biết thời đại có khác, cơ cuộc quốc gia chính trị ngày nay không giống như thời đại xưa, song nói đến nhân cách cao thượng, chí khí cang quyết, tài năng lỗi lạc, thì những bậc vỹ nhân ở đời nào cũng làm cái gương sáng suốt cho người đời cùng trông vậy. Vậy ký giả xin thuật một đoạn lịch sử Tô-hiến-Thành.

Tô-hiến-Thành là một vỵ danh nhân đời Lý, về Triều Anh-Tôn và Cao-Tôn, (vào khoảng 1164—1180) Tô-hiến-Thành giúp vua Anh-Tôn, trong thì sửa sang nền chánh trị, ngoài thì chinh phục Chiêm thành, Ai-lao, rỏ là một tay kinh quốc lảo luyện. Sau vua Anh-Tôn mất, vua Cao-Tôn còn nhỏ, Hiến-Thành dương cả việc nước, trong ngoài yên lặng. Ở về đời quân chủ ngày xưa, nhứt là gặp cái khoảng vua nhỏ nước nguy, nếu người đương cái gánh thay vua cầm quyền mà đức vọng không đủ phục được lòng người, tài cán không đủ sắp đặt chấn chỉnh công việc, thì mối loạn sẽ gây ra ngay. Bởi vậy nên Tô ở triều Lý, người ta sánh với Châu-Công giúp Thang vương, Hoắc Quang giúp Hán-chiêu và Khổng minh giúp Hậu-chủ, mà cái đồ «Tử phụ» 四輔國 danh tiếng vẻ vang đến muôn đời. Công nghiệp Tô vẫn nhiều, trong có 2 đều treo một cái gương sáng suốt không khí nào lờ được:

1/ *Liêm chánh cang quyết vì nghĩa mà không vì lợi.* — Hiệu Thiên-cảm chí-bửu năm thứ hai (ất vị 1175), vua Anh Tôn mất, để di chiếu cho Tô giúp Thái tử. Bà Thái hậu toan phế lập, nhưng bình nhật biết Tô là người cang trực, sợ ông ta không theo ý mình, bèn bảo người đem vàng lo lót cho bà vợ ông là họ Lữ. Bà thuật lại cho ông, ông nói:

— Ta vâng tờ di chiếu, giúp vua nhỏ, nay tham vàng mà làm chuyện phế lập, sau chết xuống đất một mủi nào thấy tiên đế?

Bà Thái hậu với ông tới, dụ dỗ trăm cách, ông nhứt định không nghe và trả lời rằng:

— Cái giàu sang bất nghĩa kia, người trung nghĩa không khi nào khứng làm. Thái hậu hà không nghe chuyện ông Y-Doản và Hoắc Quang hay sao?

Thế là cái mưu phế lập của Thái hậu phải dụt.

2/ *Dùng người, vì nước mà không vì việc riêng.* — Tô lâm bệnh, Thaam tri Võ-tán-Đường ngày đêm hầu bên giường không khi nào rời. Còn Đại phu Trần trung-Tá vì bận việc công không hay qua lại. Khi Tô bệnh nặng, Thái hậu tới viếng, nhân hỏi quan trong triều, người nào lên thay gánh cho Tô được? Tô cử Trần-trung-Tá Thái hậu hỏi:

— Võ tán Đường ngày đêm chầu hầu bên giường người, chăm sóc thang thuốc, sao người không nói đến?

Tô trả lời:

— Bởi Thái hậu hỏi người nào thay chức trách tôi, nên tôi cử Trần trung Tá. Phải như Thái hậu hỏi người nào hầu hạ thang thuốc, thì còn ai hơn Tán Đường nữa!

Thế là Võ tán Đường hoài mất cái công xu phụ nịnh hót.

Ấy 2 cái đức tốt đó, đáng làm gương cho những nhà đương quyền trị nước là giường nào! Ở các nước dân chủ và lập hiến về sự tuyển cử Tổng thống và bổ dụng nhân tài, theo cách công khai, bằng theo công ý đại đa số, nên không có đều tệ hại lắm. Đến như ở nước quân chủ mà gặp khoảng quốc thị động day, nhân tâm hoảng hoặc, như cái cảnh Tô hiến Thành kể trên, một mình đương lấy gánh nặng, trong thì hoạn quan cung thiếp (như Thái hậu trên) cậy quyền thế và tiền bạc mà hiếp chế và dụ dỗ, ngoài thì bọn gian nịnh, (như Võ tấn Đường), dùng cách cúi lòn mà chiếm thủ quyền riêng, nguy ngập là thế nào? Nếu như người đương cuộc không có cái công tâm công đức vì nước quên nhà, thì số vàng kia sẽ vào rương «cụ bá» mà cái công hầu hạ sắc thuốc của chú hót nọ, sẽ thành cái thang giúp cho chú bước lên cái ngôi cao trọng. Tiền đồ quốc gia sẽ ra thế nào?

Thế là Tô-hiến-Thành nhứt quyết khăng khăng, không sợ quyền thế, không vì kim tiền, cũng không vì cái lối xu nịnh mà xiêu lòng, thì chung ôm một lòng vì công vì nước làm cho đạt cái mục đích cao thượng của mình, tài hào kiệt mà gồm cả đạo đức thánh hiền, so với Y Châu thật không hổ thẹn chút nào vậy. Tánh cách và tâm sự quang minh chánh đại của một người như thế, dầu ở vào thời đại nào cũng làm được công nghiệp vỹ đại mà để tiếng thơm cho muôn đời. Ai mà nói tới việc xã hội quốc gia nhứt là những người đương quốc dụng nhân, nên treo 2 cái đức tốt Tô-hiến-Thành đã nêu trên lịch sử ta, làm tấm gương thường ngày thường trông; may ra đối với cái giới hạn «công với tư» «nước với nhà» có cái não phân biệt mà khỏi đi ngộ đến việc lớn chăng.

Sứ-bình-Tử

CHUYỆN ĐỜI

Cũng cho là chuyện lạ đi

Ngồi nghĩ lại ta sống trong cái xã hội Việt-nam cũng cho là một cái xã hội quái được đi. Quái có nhiều cách vì trái ngược với người ta, và làm cho ta phải chịu thua chịu kém. Nhưng tôi chỉ kể vài cái quái nhỏ nhỏ mà thường nghe trong sự đặt tên, xưng tên, và kỵ húy:

Trước hết có cái tên « xấu hầy ». Những người đẻ con hay chết, hoặc đau ốm khó nuôi, thường đặt những cái tên rất nhớp nhúa như là ỉa đái ... và tục tỉu hết sức không sao có thể kêu được. Mấy đứa nhỏ mang phải cái tên tục tỉu như vậy, thà không có tên còn hơn, vì tên của chúng nó ít người dám kêu đến lắm! Nhưng nào có phải đặt tên như vậy mà được mạnh giỏi sao?

Còn một thứ tiếng riêng, là nói ròng chuyện trái ngược hết cả. Phần nhiều họ dùng thứ tiếng nầy mỗi khi nói đến con nít. Đáng lẻ khen một đứa con nít tốt đẹp, mập mạnh, dễ thương v. v. . . , thì họ nói: « xấu quá! ốm quá! dễ ghét quá! » — Thật nói cái chi kỳ quá! — Mỗi khi mình quên, khen thật tình, thì họ đã lại bất bình, và nếu ngày sau đứa con nít ấy có đau ốm bịnh hoạn gì thì họ đổ lỗ cho mình đã « quở »!

Đà hết đâu! Còn cái lối húy tên mới kỳ nữa. Cái tên cha mẹ hoặc ông bà tổ tiên gì, là thế nào, thì trọn đời phải húy cáo cái tên ấy, không được kêu đến. Mà không những mỗi người phải húy cái tên của ông bà tổ tiên riêng mình mà thôi, mà còn phải húy cái tên của ông bà tổ tiên của nhà khác mà mình có quan hệ. Vì vậy mà trong khi nói chuyện họ dùng ròng những tiếng trại bậy trại bạ, nếu ai không quen nghe thì không sao hiểu được. Lại ngày xưa trong lúc đi thi, hương thi hội, một đều khổ của thí sinh là phải học thuộc lòng hàng mấy trăm cái tên xôi đỏ, nếu rủi trong bài vở mà dùng đến các chữ tên ấy thì có hay đến đâu cũng phải rớt.

Lại còn một cách cử nữa trái với cách cử khi hồi, là khi có làm việc gì, thì không cho nói đến đều hư hại. Ví dụ như đương đi trên thuyền mà nói đến chuyện chìm là kỵ nhứt. Cũng như đi núi không nên nói đến tên cọp, đi đêm không nên nói chuyện ma, đi thì không nên nói chuyện rớt.

Về chuyện đi thi người ta có thuật một chuyện rất buồn cười để chế nhạo cậu khóa có tánh hay cử: Hai thầy trò cậu ta lên đường đi ra kinh ứng thi. Gạo đùm cơm gói, hai người còn lơ thơ chỏ đèo núi Ải-vân, bỗng đâu một luồng gió thoảng qua làm bay cái nón của tên đệ tử. Thầy nầy la lớn: « Thôi rồi, rớt mất! ». Cậu khóa xây lại rầy la một cấp, biểu nó kỵ chữ rớt hãy nói đỡ. Nó vâng. Một chặng đường nữa, thì gió thổi nón bay nữa, nó tức mình rút chặt cái giây nón lại mà nói: « Bây giờ đi ra đến Huế mầy cũng không « đỡ » được nữa! » Anh khóa tức vô cùng!

Đó là nói chuyện cử, còn chuyện « *trùng* » nữa mà tôi cũng cho là chuyện lạ đi. Ở trong Saigon có một cái tên chữ mà ba người trùng nhau. Tức cái tên *Nguyễn-đức-Nhuận*. Ông chủ nhiệm *Phụ-nữ-tân-văn*, ông chủ bút báo *Sài thành* (tự Bát trà), và một nhà viết tiểu thuyết nữa (tự Phú đức) đều mang một cái tên chung *Nguyễn-đức-Nhuận*. Chuyện ít có nên nói ra đây, chớ không có hại, vì mỗi người đều có tư cách riêng của mấy, không ai lầm được.

Hại là cái tên đường trong một thành phố mà cũng trùng nhau kìa.

Một thành phố bằng bụm tay như thành phố Huế, giá mạng có mấy con đường, thì thiếu chi tên mà không đặt, lại lấy một tên mà đặt cho hai ba con đường, làm cho người ta lầm liện mãi. Ví dụ như ở gần lò thịt có một con đường *Thiệu-trị* rồi, mà qua bên kia sông Hương về ngả An cựu cũng có một con đường *Thiệu-trị* nữa. Đặt như vậy nó đã lầm đều bất tiện cho người đi tìm nhà, mà còn tỏ ra cho khách viễn phương rằng mình hết tên mà đặt. Tôi xin thành phố sửa hai cái tên đường ấy lại.

Các chuyện kể trên ta có thể cho là chuyện lạ cả được đi.

L. đ. nhân

Bổ vào bài: Hai điều tệ nên chừa

Trong khi ra làm việc nghĩa.

Bài nầy đăng ở số báo 505 ra ngày 20 Juillet 1932, vì tôi v lắt đã lâu, đến ngày đăng ra thì sự thật đã thêm về khác, nên xin bổ khuyết hai chỗ sau nầy:

I/ Đêm hát của anh em Long-Thọ (1)

Đêm hát anh em Long-thọ hôm 28 mai, thì kết quả có đăng ở báo Tiếng-Long số 11 như sau:

Thâu:	231$50
Tiêu:	131$50
Còn lại: *chẵn*	100$00

Thế là anh em Long-thọ tiêu đến nhiều hơn phân nửa số thâu được.

II/ Vụ nhà sư chùa Phúc-điền

Nhà sư chùa Phúc điền vì sự bán vé bát và quyên tiền chủ Phật trái phép (ba vị phật và một vị xích thố) mà bị bắt bữa 7 Juin thì phải đền 86$70 về tiền bán vé. Số tiền nầy nếu không ai đem vé đã mua mà lấy tiền lại, thì sẽ sung công mà đem chẩu cấp cho nạn dân miền Nam Trung kỳ. Nhà sư lại phải kết án 11 tháng tù cho thục ngân 50$. Nhà sư đã được thả về chùa bữa 1er Juillet.

Cái án trên là do phủ Thừa nghĩ kết, đương còn chờ Tòa Khâm và Viện Cơ-mật phúc lại.

Viết ngày 21 Juillet 1932

G. H.

(1) L. T. S. — Chẳng tôi có được bức thơ của ông Bửu Cao thay mặt cho anh em Long-thọ chỉ cải rằng kết quả cuộc hát đã đăng ở báo Tiếng Long. Vì đã có bài bổ chính trên là đủ, vậy xin miễn đăng bức thư ấy.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

NỮ CẢNH SÁT

Hiệu dụng nữ cảnh sát thế nào ?

(Tiếp theo)

Công hiệu của nữ cảnh sát và dư luận tán đồng

Ở thành Lốt An-rơ-lét (Los Angeles), hiện có 3 nữ-cảnh-sát, lại bàn thêm một người nữa. Nam cảnh sát xứ ấy đều công nhận sự đặt thêm nữ cảnh sát là phải, trong có một người nói với nhà tân-văn-ký-giả rằng : « Cách đặt nữ cảnh sát rất hay, chỉ hiềm chậm trễ » Quan cảnh-sát trưởng thành ấy nói rằng : « Nhân gặp các đều khó khăn mà thành phố này mới đặt thêm nữ cảnh sát. Sau khi đặt rồi, xét ra tội ác có phần giảm bớt khá nhiều ; ấy là công của nữ cảnh sát. Nếu như đàn bà không thuộc dưới quyền quản hạt của thị sảnh mà muốn dùng họ cùng bọn tội phạm kia xong đột, bọ tất không làm được, ấy là lẽ cố nhiên » Bà có được tờ chứng thơ của trưởng quan địa phương thành ấy như vầy : « Phàm con gái trẻ tuổi, vô luận chịu đều oan khổ đau đớn đến thế nào, quyết không đem sự mình mà nói với đàn ông bao giờ, ấy là tính thế tất nhiên. Ta tin chắc rằng trong sở cảnh sát đặt thêm một bộ phận đàn bà, dùng một người đàn bà làm đầu, và phụ thêm người giúp việc. Như vậy thì các án phụ nữ sẽ tỏ được cái hiệu « đồng thanh tương ứng, đồng khí cùng cầu » rất là có ích. »

Một vị mục-sư ở thành ấy cũng nói rằng : « Xã hội khinh đều lợi ích của bọn nữ thiếu niên đã lâu, nay có đặt ra sở nữ cảnh sát để mở một cái cửa cho bọn phụ nữ có chỗ kêu ca. Thử hỏi cư dân ở xứ này mà nói nay muốn phế trừ việc ấy đi, tất không có ai tán đồng cả. Chúng ta đối với việc nữ cảnh sát mới sáng thì nay rất lấy làm mừng mà rất trông chức vụ trọng yếu ấy sẽ mở rộng ra để giúp ích cho nhân dân xứ này ».

Lời tuyên ngôn về việc thi dụng cảnh sát rằng : Sở cảnh sát mà cần có phụ nữ, cùng chức vụ mà cần có thi nghiệm cũng đồng nhau. Vì sở cảnh sát đã dùng người đàn bà gánh việc thì các án phụ nữ do đàn bà xét xử. Hiện nay tuy chưa có nữ tài phán, song sau này tất cũng phải có. Quả vậy thì phàm các án phụ nữ, dầu ở công-thự thiếu niên cũng sẽ giao cho nữ tài phán phân xử. Những đều như thế thật là đúng lẽ mà lại được tinh mật lắm rồi ai cũng hiểu rõ.

Câu chuyện nữ cảnh sát Lục Y nữ sĩ (Miss Roche)

Ở thành Den-vê (Denver), có một người nữ sĩ làm việc ở tòa cảnh-sát, bắt đầu làm việc từ năm 1912. Một người bạn ta (người viết sách nói) ở thành ấy bảo ta rằng : Nữ sĩ ấy tức là người có cái năng lực hay biến đổi những tánh kẻ thiếu niên phạm tội. Mà quan cảnh sát trưởng xứ ấy đã bảo người rằng : « Ở tòa cảnh sát thành Den-vê, người giỏi nhất không phải người mày râu mà chính người chân yếm kia » Câu cảnh trưởng khen ngợi ấy tức là ám chỉ Lục-Y nữ sĩ.

Nữ sĩ nhà nghèo, học tốt nghiệp tại Vái-xa học viện (Vassar) và trường đại học Cô lom-by (Colombie), đã làm việc trong tô-giới thành Nữu-Ước mà ở đậu về xu vừa Ý-đại-Lợi, vì lúc bấy giờ nữ sĩ có ý muốn nghiên cứu chánh sách thực dân Ý xem tình hình thế nào. Khi nữ sĩ vào tòa cảnh sát, nhớt định tránh sự bắt giam ; cho đến tuần hành các trường sở hành lạc (như rạp hát) đối với người kinh lý, cũng không khi nào nữ sĩ gia những lời nghiêm tiếng nặng ; chỉ nói : mầy phải theo lời ta răn bảo, không thì sẽ bị trừng phạt. Nữ sĩ dùng lời dịu ngọt khuyến khích một cách chân thành khẩn chí, thường nói rằng : mỗi buổi chiều cứ nhóm thiếu niên nam nữ chơi bời nơi đám đông thế nầy, đương tuổi huyết khí chưa định, tránh sao khỏi những đều lừa dối, ác quả sau nầy nhân đó mà gây ra. Thử hỏi lòng thiện ương, người ta như mình, ai không nhà cửa, lại nỡ để trẻ con sa vào con đường trái vạy ấy sao ? Trông gương người ta, mình cũng tự biết.... Lời nói uy uyên, ai nghe cũng cảm động, đại loại như thế. Chính tay nữ sĩ dùng cách kinh lý ấy mà nghiêm nhiên làm cái thành lũy bảo vệ cho pháp luật. Đến đối với bọn thiếu niên vô lại đã can án mà nữ sĩ có cái năng lực cảm hóa mới là lạ chớ. Nữ sĩ đối với bọn ấy thường làm quen với tên đầu đảng. Ai nói cái xấu trước của người ấy thì nữ sĩ dùng lời bình vực, ai cũng cho là kỳ quái, mà bọn vô lại kia, đương một câu nói của nữ sĩ thì tự nhiên lâu lâu đổi ngay tính chất mà trở nên người lương thiện. Người ta thuật chuyện có một người cảnh sát, đương đi tuần chung quanh trường khiêu vũ. Có một gã thiếu niên tên là A-nhi-Lan, nguyên có mối thù hiềm sẵn với người cảnh sát kia ; chứa giận đã lâu, nay gặp nhau giữa khoảng đường hẹp nầy, gã kia cong đô dáng xúm lại ẩu đả, người cảnh sát yếu thế không địch nổi. Vừa lúc ấy Lục-Y nữ sĩ vừa đến, chỉ mấy câu nói mà điều giải xong trận đánh dữ dội ấy, cứu người cảnh sát kia ra đám trùng vi. Xem đó đủ thấy năng lực nữ sĩ là giường nào !

(Còn nữa)

H. Â. dịch thuật

GIA-LỄ CHI-NAM

Quyển sách này nói về các việc : TANG-LỄ, HÔN-LỄ, THỌ-LỄ và GIA-PHẢ..... các nghi tiết tế tự, (như các văn khấn đồ tết v. v.) các đồi, trướng, mũng, thăm... bao cách lễ tục thuộc về việc ứng thù điều đó ..

Về phần « Lễ tục-cổ » thời in rất kỹ ; về phần « cải-chánh các lễ tục của soạn-giả » thời in thật là cẩn thận, người xem rất dễ phân-biệt « Cổ » với « Kim ».

— Về việc cải-táng có nói thêm một lẽ rất tinh tường

— Có thêm đủ các lối thư-từ thăm viếng

— Dưới có phụ thêm cách dạy làm GIA-PHẢ, có cả chữ NHO và QUỐC-NGỮ. Dưới sách, lại có để thêm 40 trang giấy trắng tốt, in sẵn các chữ « MẪU », để cho ai muốn chép GIA-PHẢ thời cứ theo đó mà điền « tên tuổi » và các việc « Cần yếu »... của Tổ-Tiên vào Thực là một điều rất tiện lợi cho mọi người con hiếu...

Giở lên mấy điều đặc sắc là chỉ nói qua thôi. Chớ kể cho hết thời ai liệu lắm. Nói tóm lại quyển « GIA-LỄ CHỈ-NAM » in lần thứ hai này, thật là mười phần hoàn-thiện. Nói quyết rằng mỗi nhà phải có một quyển Giá 0$80 ở xa thêm tiền cước, thơ và mandat đe cho nhà xuất-bản

Nhật-Nam Thư-quán Hanoi.

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE,
PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư to nhất ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở đến ban tú tài) có đủ các lớp .., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách ; nhận cả lưu học sinh ; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc : ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đào luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày : 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

VIỆC TRONG NƯỚC

NGHỆ-AN

Vì không trả tiền công

Về việc đào sông dẫn thủy nhập điền, trong đám cai thầu khoán có người muốn cướp công của phu, nên phu họ kiếm cách đòi cho được mới nghe. Mới hôm 15-7-32 đây, Cai Thư thầu khoảng đất thuộc xã Xuân-la, huyện Nam-đan, bị bọn phu giắc nộp lên quan huyện vì không trả tiền công cho họ. Chưa rõ quan huyện sẽ có cách gì đòi lại được số tiền công cho họ không ? Thấy chuyện

Được tha

Tiếng-Dân, số 503 ra ngày 13-7, đã đăng tin Lộc ở Bến-thủy bị bắt giam tại sở Mật thám Vinh. Nay nghe nói sở Mật thám xét ra Lộc can việc không quan hệ gì, nên đã tha cho về an nghiệp. H. P.

Ông Trần-hậu-Toàn được ân xá

Trước năm 1929, ông Trần hậu Toàn bị bắt ở tỉnh Lạng-sơn về việc dụng ý xuất dương. Sau khi bị bắt, liền bị giải về Hà-tịnh (ông Toàn làm giáo học, quê Hà-tịnh), rồi bị tòa Nam án Hà Tịnh kêu án 4 năm tù.

Sang năm 1929, đảng Tân-Việt bại lộ ; nhà đương cuộc mới xét ra rằng ông ta là yếu nhân trong đảng ấy mới làm án lại lên 13 năm tù, và đày đi Lao-bảo.

Nay nghe ông Trần hậu Toàn đã được ân xá và đã về quê nhà hơn một tuần lễ nay. Lai cảo

Lính làm càn dữ thế !!

Hôm 15 tháng bảy, ký giả ra thăm huyện Yên-thành, có nghe dân gian ta thán về việc lính tráng làm lắm đều càn dở, gây nên nhiều nỗi bất bình, thuật như dưới nầy :

Nguyên mấy chú lính đóng ở huyện lỵ Yên thành, thường ngày ra chợ huyện và mấy chợ gần đó, thấy chị nào hơi sạch mặt (không kể có chồng hay chưa) là trêu ghẹo cho kỳ được ; đêm lại lẫn mò về các làng lân cận. Ai để cho các chú tự do hành động thì êm chuyện, còn người nào cự lại thì các chú đánh đập rất tàn nhẫn. Ghê nhất là chú Đật n° 1720 và chú Ngữ n° 456. Đã nhiều người đàn bà con gái thôn quê bị dày vò trong tay bạo ngược của hai chú nầy, mà ngặt vì ngần cổ kêu không thấu trời, nên cần phải im hơi lặng tiếng.

Nhà nước đặt lính ra giữ cuộc trị an cho dân giàu yên nghiệp làm ăn, thế mà sao các chú lính nầy về thôn quê lại hà hiếp lương dân dữ thế ? ! Buồn đời

HÀ TĨNH

Chẳng qua vì tiền !

Ngày tháng hai ta, viên bang tá làng Lạc thiện (phủ Đức thọ) tới nhà Nguyễn Ước, dân trong làng, đem những tiếng hội kín cách mệnh ra dọa, rồi bảo đưa tiền. Nguyễn Ước một mực van không tiền.

Sau đó mấy hôm, có một người hương chức trong làng cũng đến dọa Nguyễn Ước. Dọa mải, không thấy hiệu quả gì, mới hạ giọng mà mượn 4$. Bang tá đến một lần thứ hai, cũng dùng cách hạ giọng như thế mà rút được 2$. Bỏ túi rồi, bang tá lại xoay lại bắt Nguyễn Ước giải lên phủ. Lạ thay, theo lời bang tá nói thì có giấy quan phủ sức, nhưng khi đến phủ thì Nguyễn Ước không được vào hầu quan, chỉ một mình bang tá vào một hồi rồi ra bảo Nguyễn Ước

(Xem qua trang 4 cột 1)

AI DÙNG KHÔNG KHỎI ?

THUỐC LỶ « NĂM-SAO »

XIN HOÀN TIỀN LẠI !

Thuốc nầy của TECSIOUNINE chủ nhà buôn NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị : bệnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc « LỶ NĂM SAO », nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lầm chất thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm - khẩu-lỵ, ngủ-sác-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy phước). Bệnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thụ nhà thuốc « NĂM-SAO » tức là

SINH-HUY
44, Maréchal Foch, 44
VINH
Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

Có NĂM-PHÍ !!! PHƯỚC-CƯƠNG !!!

Ban hát Cải lương Nam-kỳ « PHƯỚC-CƯƠNG » đi dự cuộc Đấu-xảo quốc-tế thuộc-địa Paris mới về, vừa rồi đã ra Bắc-kỳ, nay vô Trung-kỳ

ngày 28 Juillet 1932 sẽ diễn tại CINEMA MORIN HUẾ

Đào kép hay, áo quần tuyệt đẹp, tranh cảnh tốt, tuồng có giá-trị, sắp đặt trang hoàng là gánh hát « PHƯỚC-CƯƠNG » đã làm cho nghề mỹ thuật nước Nam được vẻ vang khắp các nước lúc ở trường Đấu-xảo Paris vừa rồi. Các báo rất ngợi khen.

Có diễn nhiều lần cho : Vua, Đức Giám-quốc, Hoàng-tử, Công-chúa và các quan Đại thần các nước xem. Đức Hoàng-Thượng Bảo-Đại có ban khen gánh « PHƯỚC-CƯƠNG » nghề mỹ-thuật không kém các nước.

Xin chớ bỏ qua dịp hiếm có PHƯỚC-CƯƠNG

MỘT CUỘC THI LỚN

CÓ 200 PHẦN THƯỞNG

Ai muốn dự-thi cũng được mà không bó buộc người dự-thi đều chi cả

Trong Kim-Lai tạp-chí số 6 và 7, hiệu Khuynh-Diệp đã dự định bày ra cuộc thi lớn, để có nhịp vui chung, gọi là bù-đáp tấm lòng chiếu-cố của bà-con đối với Khuynh-Diệp bốn năm nay trong muôn một. Vì Kim-Lai đình-bản, mà các đề-thi (một bài thơ đố của cô Giả-Thảo, một bức hoa đố của cô Mộng-Ngoa) có hơi dài, đăng trọn lên báo không tiện, nên hiệu Khuynh-Diệp phải in giấy riêng giao cho các nhà đại lý Khuynh-Diệp phát cho những người muốn dự-thi. Nơi nào không có đại lý Khuynh-Diệp, thời gởi thơ hỏi đề-thi tại

HIỆU VIỄN-ĐỆ
HUẾ

Giây-thép tắt : VIENDE HUẾ Giây-nói : 87

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

PHỤ NỮ THỂ THAO

(Phải chuộng thể thao vì phương diện thể thao)

Ở Huế mấy lúc nầy đương giữa cái không khí ym lặng lại nổi lên một luồng dư luận, dư luận về phong trào chị em tập thể thao. Luồng dư luận ấy, em phải nói cho đúng với sự thực, là do « BỨC THƠ GỞI RA HÀ-NỘI », bức thơ cay chua của chị Bích-Thu đăng trong T. D. số 501, mà em đã có nhịp hàn trong bài « PHỤ - NỮ GIẢI - PHÓNG VÀ PHỤ - NỮ THỂ - THAO », trong T. D. số 504. Mở ra một luồng dư luận, công của chị Bích-Thu chăng ? Tội của chị Bích-Thu chăng ? Đều ấy em để cho các nhà bàng quan tự đoán. Về phần em, đối với một cái phong trào làm náo động phụ nữ ta, em không lẻ nín thinh, mà phải tỏ cái thái độ của em đối với vấn đề thể dục.

Không cần phải nói, ai đã đọc qua bài trước của em chắc đã rõ em là một người cực lực tán thành phong trào thể dục của phụ nữ. Nhưng cũng vì cái nhiệt tâm của em đối với tiền đồ phụ nữ thể dục mà em phải buồn cho cái quan niệm thể dục của một phần chị em ta.

Nói rằng thể thao, nhưng thật ra trong lúc nầy, làm sôi nổi dư luận chỉ là một vấn đề chơi tê-nit. Vậy em hãy nói về vấn đề chơi tê-nit.

Chị em ta có nên chơi tê nit không?

Không cần nghĩ lâu, em xin thưa :

— Nên lắm !

Nhưng khoan đã ! hãy nghe cho đến cùng : Nên chơi tê nit vì phương diện thể thao, chớ đừng chơi tê-nit vì phương diện khác (lại lợi dụng!) có hại.

Em xin cắt nghĩa :

Dân tộc mình người yếu đuối bạc nhược, đàn ông còn có xốc vác làm việc nọ việc kia, còn hơi khả, đến như đàn bà suốt ngày ở trong bếp, nọc cặm cụi với sợi chỉ mũi kim, thân hình không sao được mạnh mẽ. Vì vậy mà phải lo luyện tập gân cốt, trước là để cho có một cái sức khỏe để ra phấn đấu với cái đời sinh hoạt mới mẽ ngày nay, sau nữa để cho khi sinh đẻ khỏi truyền lại cho con cháu cái thể phách gầy mòn ốm yếu như ta tưởng thấy. Như vậy là vấn đề thể dục đã giúp ích cho đời sống của chị em ta mà còn giúp ích cho tiền đồ chủng tộc nữa. Nhưng đó là khi nào chị em ta vì thể thao, vì cái mục đích thể thao mà tập thể thao kia. Ngoài ra còn lắm cách tập thể thao vì mục đích khác. Nhiều người (em phải lấy các thí dụ trong bạn đàn ông, vì trong bạn đàn bà chưa có các sự đó) trong hội thể dục nào cũng có chưa, bất kỳ một cuộc bàn luận gì về thể dục cũng có mặt, đi đâu đi đâu cũng tự xưng là nhà thể thao, là hâm mộ thể dục ; nhưng thật sự thì « hâm mộ thể dục » mà xe đạp cũng không biết đi « nhà thể thao » mà đứng coi người ta đánh vợt rủi một quả banh dụng nhằm thì đều chết đã ! Là một cách « thể thao ». Có người khác hoặc khi đi học hay đi làm về, hoặc trong ngày nghỉ, bỏ nhà đi mất, lân la ở các tửu điếm trà đình, hoặc say mê về các cuộc mèo đường chuộc chợ, mà đến khi về nhà cha mẹ có la, vợ con có hỏi, thì chỉ ngay cây vợt cầm trong tay, hoặc đôi giày « phói-bang » mang trong chưn mà nói : « — Tôi ở hội thể dục về ! » Là hai cách « thể thao ».

Những lối như vậy còn nhiều lắm, không sao kể hết. Chính em muốn tránh cho chị em các môn thể thao như vậy đó. Nhưng ngày nay vì chị em ta chưa có hội thể dục, chưa có cơ hội để mượn chuyện thể thao mà làm đều xằng, thì cũng chưa phải cái giờ đáng lo về các chuyện ấy. Thế mà chị em ta chỉ mời tập tô chơi tê-nit mà em đã trông thấy có cái hại đi sai đường. Lo cho tương lai, nên em phải nói :

Em đã nói, chị em ta yếu đuối, cần phải luyện tập thân thể cho trở nên tráng kiện ; vậy chơi tê-nit cũng như chơi một thứ thể thao khác, chị em ta phải cốt ở phương diện thể thao, chớ không nên cốt ở phương diện mỹ thuật. Em không phải nói mỹ thuật là không hay, nhưng cái lối « mỹ thuật » đặc biệt của chị em ta ở trên mặt nước sông Hương... nó đã kéo biết bao nhiêu chị em ta đến lắm chỗ đời phong bại tục, chị em còn lạ gì? Vả trên con đường mỹ thuật — em muốn nói việc « làm tốt » — phụ nữ ta cũng phấn son tô điểm, quần áo bảnh bao ; từ cái « trình độ » dầu dừa thuốc rỗi, mà lên cái « trình độ » phấn Nhật-bản, sáp Ảng-lê ; từ kiểu giày mui đế gỗ, mà đến lối giày mũi nhọn, gót cao ; từ lối khăn tua củ ấy, đến lối khăn « sang » quấn cổ, gió thổi phất phơ v. v.... chị em ta nào có cần ai khuyến khích hoặc chỉ lối dẫn đàng đâu, mà cũng một đường tiến mãi ! Nay chị em ta chơi tê nit — nói đến sân tê nit thì đúng hơn, vì đã có mấy người chơi ! — lại nói vì *bên bờ sông Hương nước trong xanh ngắt, cây là điểm dù, vì cụm lùng xanh, chèm trúc lục*, mà khoe khoang *mái phượng màng ngài*..., vậy thì em tưởng chị em không cần phải đến sân tê nit. Lại em sợ lắm ! em sợ cho cái *hứng thú* trên bờ sông Hương đó, nó đưa chị em ra đến trên mặt nước sông Hương thì nguy lắm ! Em thành thật xin chị em hãy chơi tê-nit vì tê-nit, và nếu thật rằng thể thao không rời ra với mỹ thuật, mà trong khi tập thể thao chị em có lộ ra các vẻ khéo đẹp của chị em, thì cũng tôi. Nhưng em xin lặp lại một lần nữa rằng : thế nào cũng đừng vì một phương diện khác mà tập thể thao. Bằng như chị em vì các cái hứng thú kể trên mà đến sân tê nit, thì ở giữa các thắng cảnh chốn thần kinh nầy thiếu gì nơi khác thích hợp với chí nguyện của mình hơn, để xem « *hoa đua vẻ lối tươi* », ngắm « *gió đưa hương ngao ngát* » ?

Mấy lời thành thật, vì chị em và tiền đồ phụ nữ thể thao của chị em ta mà viết ra. Thuốc đắng dã tật, lời ngay trái tai, xin chị em lượng cho, mà đừng chấp. **BẰNG-TÂM**

Trả lời chung cùng các ngài mua thuốc

BẠCH-THỐN-TRÙNG

Chúng tôi bắt đầu phát hành thuốc Bạch-Thốn-Trùng lại gặp lúc kinh tế khủng hoảng, cho nên không dám chế tạo cho lắm. Không ngờ, các ngài tin dùng mua hết (nhất là ở Nam kỳ), khiến cho chúng tôi có lỗi với các ngài hồi sau. Chúng tôi đã phải gấp gấp chế tạo một số nhiều hộp khác, nay đã xong rồi. Các ngài chưa dùng cứ việc bỏ, mua, xin gởi trước một ít timbres

Nay chúng tôi lại giảm giá cho các ngài. Mỗi hộp nay bán 0$50, dùng 2 hộp mới lành. Trước khi uống phải xem kỹ cách vẽ trong toa. Nếu thuốc hay mà dùng sai cách thì cũng vô hiệu. Hiệu nào muốn nhận bán lấy hoa hồng, xin viết thư cho biết.

NGUYEN-TRUNG-THẤM
Quảng-xá *Đồng hới*

Tôa-thanh-Gian
Đông-Pháp Y-sĩ
Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh
TẠI
Tourane và Faifoo

ĐÍNH CHÍNH

Kỳ báo vừa rồi (số 506), trong bài « *phụ nữ diễn đàn* », gần cuối bài, có mấy chữ « nam ngoại nữ nội » mà để lộn « *nam nội nữ ngoại* », nên xin đính chính.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

KHẮP CẢ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN *Hiệu thuốc nầy có rất chưng lắt lìu Sàigòn, ai lạm gia, bất được sẽ bị nặng tội*

Thuốc - Dán
Hiệu « CON-RÁN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhọm mắt rất tài, vì thuốc rất ghen và phong độc. Trị ghẻ, lức ngứa, đờn tà đau vế, lát, sái cáng, nhức đầu, mụn nhọt, nhức, mỏi, tim la, bịt xoài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen lăng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

Thuốc - Xổ
Hiệu « NHÀNH-MAI »

Đọ nhứt hay, ăn tài rất ngiệt, sạch cả côn trùng, sán, lãi, xổ đâm đờm rất nhiều, xổ ra, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20)

HAI MÓN THUỐC NÀY CÓ BÁN :

Ở Tourane có bán nơi M. Lý-Cao de la Laverie S. E. I. M.

Ở Pleiku : Đặng-xuân-Lý Cao de la Laverie S. E. I. M.

Ở Luangprabang : Dương-quan-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane : Bùi-văn-Nhơ commerçant.

Ở Hue có bán nơi M. Đào-Duy-Anh, Quan Hải, rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle) : Hồ-tri-Phát maison Thuận Lương.
FAIFO : Bazar Hồng-Lạc 155 Pont Japonais.
TOURANE : Nguyễn-hữu-Tính commerçant mûrier
PHANRANG : Huỳnh-văn-Trân 16 Maréchal Joffre
QUANGNGAI : Madame Phạm-Hoe commerçante
NHATRANG : Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRỊ : Châu-nguyên-An chez Hồ Long hiệu
PHANTHIẾT : Lê-văn-Hằng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT : Bazar Minh-Nghĩa, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT : Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh
VINH : Vĩnh-hưng-Tường, 178 Sarraut
QUINHON : Phan-Thân-Khuyến
TANKY : Dương-Hoàn commerçant
HATINH : Nguyễn-đức-Lợi rue Tỉnh Trung

Mua sỉ bớt bằng 30%, về phí tổn chịu do nơi

Nguyễn-văn-Phố
Boîte Postale n° 63 Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại lý)

ĐÁNG MỪNG CHO NỘI DƯỢC TA

當慶朱內藥些

Tôi có mua 30 bẻ thuốc **Hải-ngọc-đường bách ứng**, do ông *Nguyễn-hữu-Cử, Tu tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa* chế ra, đưa ai dùng cũng đều kiến hiệu:

1 / Người bạn tôi bị bệnh đờm tích, da xanh vàng, ăn không tiêu, mình nặng ê ẩm, uống hết mấy bẻ mà nay mạnh khỏe như thường.

2 / Một người cháu họ tôi, làm ăn ở nơi nước độc, rồi to bụng, vàng da, ăn không tiêu, hay đau bụng, chỉ dùng thuốc nầy mà khỏi.

3 / Mấy đứa con tôi, đến tiết hè là kém ăn, dùng thuốc nầy mà ăn uống hơn ngày thường.

4 / Người em dâu tôi, huyết tích, da vàng, ăn không tiêu, uống thuốc nầy được khỏi bệnh và nay đã có mang thai.

Vậy có mấy lời cảm ơn ông Nguyễn-huy-Cử và mách cùng bà con.

NGUYỄN - MẠCH
près de la poste
BÀI - THƯỢNG (Annam)

Muốn biết rõ thuốc Hải-ngọc-đường xem tường bài sổ báo vừa qua.

LỜI RAO

CẦN DÙNG

một người thợ chụp hình biết đủ mọi việc trong nghề ảnh. Xin hỏi :

M. Nguyễn-hữu-Tạo
Photo Quinhon

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới nay hiệu **HUONGKY PHOTO HANOI** *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ tùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghề nên viết thư mua ngay kẻo hết.

Huongky Photo
cần bạch

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

NHỮNG LỐI DÙNG TIỀN CỦA NGƯỜI MÌNH
rất hại cho nền kinh-tế

Kim tiền vẫn có sức vạn năng, nhưng ta biết dùng về việc đáng dùng, nghĩa là việc có cần thiết đến cuộc sinh hoạt thì mới được lợi, còn không biết dùng hay là dùng về việc không cần thiết thì đã không lợi mà lại thêm hại to. Ở về thời đại kinh-tế cạnh tranh kịch liệt nầy, tiền bạc là một đạo quân tiên phong, không có không được. Có tiền bạc mới có thể kinh-dinh thương mãi, khuếch trương thực nghiệp, khai khẩn đồn điền v. v... Nếu không có đồng xu thì dầu có cái chí to như quả đất cũng đành ngồi khoanh tay chờ chết thôi.

Kim tiền có cái mảnh lực như thế, mà người mình dùng kim tiền lại sai đường lạc lối, đều ấy rất nguy, nguy cho nền kinh-tế nước nhà. Ma nền kinh tế đã ăn vào vòng đao thái! Nguy chưa? Người mình thường dùng tiền thế nào?

1). — Có nhiều nhà giàu, một là vì cái não nghĩ kỳ thời thế, hai là vì thiếu cái não tiên thá, bao nhiêu tiền bạc, ngoài mua đồ tiêu dùng ra, họ đều đem chôn sâu xuống đất, hoặc là cất kín một chỗ nào, để cho con cháu ngày sau dùng. Có người chôn tiền, đến khi chết không kịp trối (nói lại) cho con biết, thì tiền ấy phải mất tích, sau chủ khác mua đất có nổi đào đất gặp được, sự đó ở nước ta thường nghe nói luôn. Thứ tiền ấn mười 十 文, ấn sáu 六 文 dần dần đi đâu mất, chắc là có người đã chôn. Năm ngoái có nghị định nói ai có thứ bạc đồng, thì nên đem đổi thứ bạc mới... họ sinh lòng nghi ngờ không dám đem đi đổi. Đến khi hết hạn đổi họ cũng chôn đi.

Họ chôn bạc đồng đã rồi, đến bạc giấy mà cũng có kẻ chôn mới lạ cho! Năm 1930, có nghe ở làng Phú-thọ (Quảng-bình) có nhà... nhơn cái lụt to năm ấy, hao mất ngàn tờ bạc giấy, vì bỏ giấy bạc trong tường vôi (bạc bỏ giữa vôi tô hai bên), nước thấm vào lâu ngày, giấy phải nát bét. Có phải một nhà nầy làm như thế mà thôi đâu, còn biết bao nhiêu kẻ khác nữa.

Cái tục chôn bạc đã hại như trên, mà có lợi gì đâu? Vì tiền bạc đã chôn là tiền bạc chết. Nếu như họ sớm có cái não kinh dinh, thì tiền ấy giúp ích cho nền kinh tế không ít.

2). — Người mình lại có cái não hư danh, lấy sự hàm nọ hàm kia làm vinh dự, bao nhiêu tiền bạc đều đem ra mua lấy. Ở nước ta hạng quan hàm « đức » và hạng cửu phẩm « cử » nhiều lắm. Xem vụ giả mạo sắc hàm ở Nam-định hồi nọ, và vụ bán mua nguyên hàm huy chương mới rồi ở trong Lục-tỉnh, thì biết cái não hư danh người mình đương còn nồng nàn lắm. Ôi! ở về thời đại kinh tế cạnh tranh kịch liệt nầy, cần phải có một cái nghề « thực » mới chèo chống với phong triều mới, chờ ôm chặt một cái danh trống không mà sống được hay sao? Huống đem tiền mua lấy cái danh, rồi phải vì cái danh ấy mà cạnh tranh nhau hơn thua, tiền bạc vì đó mà chảy ra như nước! Xưa nay ở nước ta, xảy ra biết bao nhiêu là vụ kiện nhau vì ngôi thứ và thịt xôi!

Huống người mình hay có tính a dua và tiểu khí, hễ trong làng có một người mang tiền đi mua phẩm hàm, thì nhiều người khác cũng dốc bạc đi rước cái chức tước gì để tranh chỗ ngồi chốn đình trung hoặc miếng thịt biếu. Cái phong trào hư danh vì đó mà tràn lan ra, có cái ảnh hưởng rất xấu cho nền kinh tế không ít.

3). — Ngoài việc chôn tiền và mua hư danh, người mình còn dùng tiền

(Xem qua trang 4 cột 3

KÍNH CÁO

Tôi là **VÕ-TÁ SỸ**, *làm việc ở sở Đồn-điền Paul Perrand à Sapko (KONTUM) đã kết hôn cùng cô* **LÊ-THỊ-QUY** *ở An-cựu (HUẾ) ngày mồng 7 tháng 6 ta (10/7/32). Vì thời giờ bó buộc, nên tôi không thể về được, vậy xin bà con nội, ngoại và bầu bạn miễng chấp, cảm ơn.*

VÕ - TÁ - SỸ

THUỐC DỊCH TẢ

Ai muốn xin thuốc dịch tả, thì cứ mỗi liều 1 con tem 5 xu làm tiền cước phí gởi cho hiệu Đại-bảo-Đường 22 Rue des Médicaments à Hà-nội.

BÁO PHỤ-NỮ TÂN-TIẾN
SẮP RA ĐỜI

Bản báo mới nhận được thơ bà Lê-thành-Tường, chủ nhiệm báo Phụ Nữ Tân-Tiến ở Huế, cho hay rằng đến 29 Juillet nầy báo ấy sẽ ra số đầu.

Vậy có lời chào mừng nữ-đồng-nghiệp.

T. D.

SÁCH MỚI RẤT CÓ ÍCH CHO ĐỜN BÀ ANNAM

Chị Em, ai là người giữ được nề nếp chơn chanh nước nhà thì nên đọc quyển « VẤN-ĐỀ-PHỤ-NỮ VIỆT-NAM » viết bằng chữ Tây có dịch ra Quốc ngữ, của ông Trần-thiện-Tỷ, tốt nghiệp trường Cao-học Đông-dương và ông Bùi-thế-Phúc, tốt nghiệp trường Sư phạm, mới xuất bản tại Saigon.

Giá : 0 $ 80

Ở xa thêm 0$10 (Tiền cước)

Có trử bán tại nhà in Tiếng-Dân và Đắc-Lập Huế.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỔN NẶC-DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm-soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải) và 8.000.000 phật-lăng đã đóng tất cả

Quản-lý cõi Đông-Pháp : SAIGON số 26, đường Chaigneau
Chi ngành ở tại HANOI số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn lập vốn
Muốn lập tư-bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội **VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM**

— Vé 1.000 đồng —
mỗi tháng góp 8 đồng
— Vé 500 đồng —
mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng —
mỗi tháng góp 2 đồng

Mỗi tháng đều có cuộc xổ số, nếu số mình ra thì được Hội trả tiền lại nguyên cái vé, lại khỏi góp tiền nữa.

Còn nếu không trúng số, thì mãng hạn giao kèo, Hội sẽ trả đủ số bạc lại, và được chia 33, 33% tiền lời của Hội.

Chúng tôi sẽ gởi sách cắt nghĩa rõ các điều-lệ cho chư vị nào muốn rõ cách thức mua vé của Hội.

Đại-lý ở tại HUẾ : HOÀNG-TOÀI, 115 đường Gia-long

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khó-khăn, bính-nấu, nhọc : Phong (bùi), Hô-lao, thổ-huyết, ho-đàm, lao-lực, đau ngực, hen suyễn, Đau-bụng kinh-niên, niết-tý, trăng-nhạc, ung, nhọt, lở bội, hư thận, giang-mai, tiểu bình, niệu, di-mộng-tinh, Đàn bà huyết bạch, kinh không đều, Nhơn-mình nóng-rang, nóng nảy . . . thì nên gởi ngay thơ về Đồng-Dương, kẻ bệnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Đồng-Dương có nhiều Thầy-Thuốc tài-thánh mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ rất nhiều Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu tự-tuyệt chuyên chữa các bệnh bính-nấu trầm-trọng, nên có nhiều bệnh khó khăn, dùng thuốc khắp nơi hết bao nhiêu tốn bạc trăm bạc ngàn mà vẫn biệt mà dùng thuốc của Đồng-Dương có ít bữa là khỏi rất mực ngay lắy, chẳng nên theo dùng cho thiệt nhầm, không những tốn tiền, mất vô người nhà, truyền lây anh em, mà bệnh càn ngấm ngầm tác hại, mạn ngày tánh mạng. Khi Đồng-Dương gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-thức thuốc rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giặn bảo cách thức gìn giữ kiêng tham rất kỹ càng, để được mau khỏi bệnh. Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho đốt lửa nấu rồi thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỳ vị rất mạnh, rất tốt, hơn hẳn nhung cao quế nhiều lắm nên được bảo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn tinh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, tiêu, tỷ, tê bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, nghẹt nước, tiểu đường đục, học bệnh tinh di hoạt, ung, nhọt hậu-môn, kinh-nguyệt hư hàm, sanh nóng, kinh bạch, di noa, nóng nảy . . . cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm nên uống Tiên-Tửu, nên uống Thuốc, uống hay, nên chăng khỏi bệnh, nên được khỏe mạnh, ăn tạm coi 3 lần thơ dưới đây thì đủ rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu vô cùng :

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn hao tiền thuốc mà vẫn hiện. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, nên mau khỏi bệnh, nên khỏe mạnh bao tôi tiền. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (3 đồng 1 chai) . . . . . .

M. Nguyễn-khắc-Cung
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bệnh Phong của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ còn Ngài Xuyên cho Tiên-Tửu nữa Thuốc trị bệnh huyết-bạch cần chi nữa . . . . .

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao ngân lãnh hóa cũng được, nước phải Đồng-Dương chịu hết. Vậy rất mong các ngài ở tỉnh đồng-loại mà hết tâm cổ động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn-bạch : **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG**, *22 Médicaments*
HANOI

NHIỀU NGƯỜI BỊ :

PHÒNG-TÍCH
« CON CHIM »

Thuốc Phòng-Tích đàn bà, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 60 hay bị lắm, vì :

1 là khi cơm no, rượu say, vội ham tính dục ;
2 là khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh : gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu ngày, sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Một bị uống 1, 2 liều lấy 4, 5 liều, uống thông công phạt, đông bịnh ít thấy đỡ hiệu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai lần uống, giá : 0p40.

VŨ-ĐÌNH TÂN, 178 bis Route Lechtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1928

ĐẠI - LÝ TRUNG - KỲ :

HUE	: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thanh-Trụ, Mỹ-Đức và CHỆ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG - ĐẮC - VINH, 133, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2, phố Đồng-khánh.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán sỉ

Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả : C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 26

Mấy tiếng nói kia đã làm rầy cho ông Cư-sĩ. ông không thể tiến hành cuộc quan sát, bèn bước xuống. Ông vừa đưa tay ra bắt tay bác-sĩ Bét-na và nói : « Tôi rất cảm ơn bác sĩ vì đã đem quí hữu đến đây, và tôi rất mong sẽ chỉ cho các ngài một ít đều. Nhưng bác sĩ chắc cũng biết rằng người ở đời trông vào các khí cụ của chúng tôi mà không thể thấy gì cả. »

Ông Cư-sĩ nói một cách tự nhiên không tỏ ra giáng khinh bỉ ; nhưng nàng Minh-tinh nghe mà cũng hơi chích lòng. Bữa đó nàng rất đẹp, vô bận bộ đồ khéo nhứt, nhưng ông Cư sĩ không hề để ý đến nàng. Nàng tự nghĩ mà lấy làm lạ cho một người như thế mà đã viết biết bao nhiêu tờ tuyệt bút. Cái hình dạng xấu xa kia, thật đã ý như lời người ta tả trước : áo quần thô, cách đi đứng vụng, râu tóc bờm xờm, nước da nâu sẫm. Khi bước vào ngoài cửa vườn nàng tưởng tượng sẽ vào trông thấy nhà trừ thuật mà nàng mơ ước, thì cái trái tim nàng nó đánh rất nhanh. Bây giờ nàng trông thấy một người rất tầm thường mà có vẻ khó ưa nữa. Nàng bèn nói không chút gì rốt trí cả :

— Thưa ngài, chúng tôi đã đến làm mất thì giờ quý hóa của ngài, thật lỗi ấy tại tôi. Chính tôi đã muốn đến xem cái đài thiên văn của ngài. Vậy xin ngài tha lỗi và cho phép chúng tôi trở lui.

Khi nàng Minh-tinh nói thì ông Cư-sĩ ngó trực chỉ vào cặp mắt của nàng, ngó một cách tự nhiên yên thắm. Cái luồng ánh sáng kia do cặp mắt ông Cư-sĩ phát ra, sáng một cách rất lạ, làm cho nàng phải rùng động, ráng mà nói cho hết cái câu sau. Nói xong nàng ngó xuống, luồng như đứng chờ đợi mà nghe truyền mệnh lệnh.

Ông Cư sĩ nói :

— Tôi rất mến bầu trời và tôi dành cả cái đời tôi cho bầu trời. Cõi trời đối với tôi là đủ cả. Ngoài cõi trời ra đều là hư vô. Và mọi sự đều cũng ở trong cõi trời, cho đến quả đất của ta và những vật ở trên quả đất. Nhưng nếu tiểu thư mà cũng ưa thích khoa học, thì tiểu thư không phải là một người lạ ở chốn nầy. Tiểu thư đến đây nhằm lúc tôi đương quan sát một vầu tất hiếm có. Tiểu thư hãy thử lên trên đài kia chỗ tôi đứng khi nãy, mà dòm trong ống kính rồi nói thử nhứng đều tiểu thư trông thấy.

Nàng Minh-tinh muốn ngó lại ông Cư-sĩ để cảm ơn nhưng đến khi hai cặp mắt của hai người gặp nhau thì nàng nghe tuồng như có một luồng điện truyền qua nàng từ đầu đến chưn, mau như chớp. Hai ông chưn nàng ruồng muốn té. Nàng vịn theo cái bệ nọ mà lần lần bước lên. Nhưng cái cơn cảm động kia cũng qua, nàng bèn ngó vào cái hình sáng chói trong gương mà bèn nói :

— Tôi thấy vị Kim-tinh.

Nhà thiên văn-học nghe nói, coi như có ý ngạc nhiên, bèn nói với bà tước :

— Té ra tiểu thư là người có học chớ không phải như tôi tưởng lầm.

Bà tước không tỏ ra để ý đến câu nói vung vẽ và khiêm nhã của nhà thiên văn, và nói :

— Con cháu của tôi đã đọc các sách của ngài.

Nhà Cư-sĩ còn ra bộ ngạc nhiên nữa :

— Vậy à ! Vì xin lỗi bà tước, về các việc có quan hệ với thiên văn học, tôi thấy người đời không ai biết đều gì cả, không hề nghi đều gì cả, chúng sống như kẻ mù ở giữa vũ trụ. Chúng cũng không biết chúng đương đi trên vật chi nữa kia.

Nàng Minh tinh vẫn coi trong kính mà nói :

— Cái hình lưỡi liềm phía trên nhọn hơn phía dưới. Nầy chú hãy đến xem đây, trong khoản trời xanh trông vị Kim-tinh rất đẹp. . . Thưa ông Đại-nhĩ-Lan không biết dân cư ở Hỏa-tinh trông ta có rõ như vầy không ?

Bác sĩ Bét-na bèn nói với nhà Cư sĩ :

— Ông thấy không, tôi nào có nói thêm đâu. Minh-tinh tiểu thư lom môi người học trò tốt của ông.

Trong khi nầy bà tước Nai-mã-chi cũng lên dòm vào ống kính, và cả vui mừng vì trông thấy cảnh trời rất đẹp. Bà tước nói :

— Trong các đều nầy, một đều làm cho tôi phục nhứt là nhà thiên văn học biết bầu trời một cách rất rõ ràng, ban đêm cũng như ban ngày và họ đưa ống thiên văn nhắm các ngôi sao một cách rất chắc chắn không khi nào trật cả.

Cái gương mặt của nhà Cư-sĩ Đại nhĩ lan trông dịu lắm. Ông ta vì không biết dấu các cảm tình của mình nên thường ông hay lộ cho biết rằng ông rất bực bội vì những người đến thăm, nhưng người đến thăm ông rất hiếm. Ông biết rằng thường thường chỉ có những người hào kỳ, những người dốt, hay đến chỗ nầy. Vả không có đều gì làm phiền lòng ông bằng sự phí mất thì giờ. Ông bà tử tước Cát-tử-vân đã trông thấy sự ấy trên nét mặt nhà Cư-sĩ. Bà tử tước có một tập để xin chữ viết của các nhà danh nhân. Nay nhân nhịp may mắn nầy bà muốn xin ít chữ viết của nhà Cư-sĩ. Nhưng bà không dám bày tỏ. Bà chỉ nói với bác sĩ Bét na, nhờ ông nầy lựa bề xin giùm cho.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

chạy cho được 15$ đặng đưa cho các thầy ? cho trôi chuyện. Nguyễn Ước làm lơ. Một thằng sau, bang tá lại lấy hết số tiền ấy; không được bèn bắt Nguyễn Ước vào giam tại đồn Lạc thiện. Vừa hai tuần lễ thì Nguyễn Ước được tha, nhưng bang tá cũng còn dặn phải liệu cho xong..

Từ đó tới nay, hằng ngày, bang tá tới nhà Nguyễn Ước oát nạt đòi số tiền ấy.

Lạ chưa, bắt không ra bắt, tha không ra tha, chẳng phải vì tiền lắm gì ?

N. H. C.

QUẢNG NAM

Quan trên hãy xét cho.

Hôm 8 Juillet, làng An-hòa chúng tôi (Tam kỳ) tiếp được trát của cai ánh tổng Nguyễn Phiến, bắt đau tự ích năm 1930 và 1931 lên làm xâu trên nha.

Thấy trát, anh em chúng tôi ai nấy cũng sững sốt: Trong hai năm trời phần thì hiệp cảnh phòng cùng lính tập, phần thì cảnh phòng ở hương thôn, lại còn những nỗi đón rước chầu chực chánh phó phủ đoàn, biết bao nỗi đắng cay. Thế mà có một món xâu nay đã quá hai năm rồi cũng không tha cho chúng tôi được hay sao ?

P. H.

QUẢNG NGÃI

Một món tiền không biết về ai

Theo ngạch thuế nhà nước năm nay, mỗi tên đinh nộp 2$70, có giảm hơn năm ngoái mỗi người dân được 0$10. Nhưng riêng về phần dân Tân thuộc không thấy giảm mà lại còn gia thêm.

Vương khai Cang thuộc trưởng làng Tân thuộc, phủ Tư nghĩa, thâu thuế dân mỗi người 2$81 không biết số tiền dư mỗi người 0$11 đó vào đâu? Hiện bây giờ biên lai tạm chi 2$81, chưa đổi biên lai chính 2$70. cũng còn nhiều; mong quan trên nhân đó mà xét cho.

Dân làng Tân thuộc

Mộ viên thơ-ký ăn hối lộ bị bỏ khám

Mới rồi có viên thơ-ký đổi đến tòa Sứ tỉnh Quảng-ngãi thế việc cho thầy D. từ trần. Vào lảnh việc được ít ngày, viên thơ-ký ấy liền trổ ngón bốc lột lương dân nhưng chẳng may gặp phải người cứng cỏi đầu đơn kiện nên thầy liền bị bắt giam khám.

Hồi ấy có người lính đi Tây về vô lảnh 300 đồng, thầy đòi ăn 10 đồng mới phát, người lính không biết xử sự, xin đưa 5 đồng, nhưng thầy không chịu, một hai đòi đủ số 10 đồng ! Rốt cục người lính phải đưa 2 tờ bạc năm mươi được lảnh. Lảnh bạc xong, người lính đi vô phòng giấy quan Sứ mà thưa với ngài việc bốc lột của viên thơ-ký.

Quan Sứ liền qua xét túi viên thơ ký thì quả nhiên bắt được 2 « *tờ giấy con công* » nên ngài liền ra lịnh bắt thầy đem nhốt khám.

Hiện giờ viên thơ-ký ấy còn nằm ở khám Quảng-ngãi, chưa ra tòa, vì quan Sứ đương điều tra thêm thử thầy có lương lẹo gì trong sổ sách cùng bốc lột ai nữa không?

(Công-Luận)

BÌNH-ĐỊNH

Câu chuyện thâu thuế 2 lần

Chuyện nầy xảy ra ở làng Kỳ sơn (phủ Tuy phước) bọn H. C., H. T. nộp thuế 2 lần thành đám đánh trói kiện nhau, đã đăng báo Tiếng dân số 490 và 494. Nay được tin quan phủ đã xử, đại ý ngài nói rằng: nộp thuế tại trường, có người hiệp thu chiếu tính, xã trưởng nhận bạc phóng biên, mới là thiệt nộp, còn nộp bạc cho xã trưởng và xã trưởng tự phóng biên lai, ấy là gian biêng (?).... Thuế không nộp lại trường lại viện mẹ già và gia đình ra cày ruộng có ý đi ương nhất người nên bương lý trời là phải (?)... Còn tên xã Giáo thâu bạc thuế rồi thì bọn ấy cứ đòi lấy xã Giáo (?) Nói tóm lại quan quở bọn kia là điều thoan sinh sự.

Theo như lời quan xử trên thì có oan cho mấy người nộp thuế. Vì lý trưởng đã cầm triện làng, có chuyên trách, nộp bạc cho lý trưởng lấy biên lai chữ ký và ấp triện mà còn gọi là gian sao? Thuế đã nộp cho lý trưởng thì ruộng bà ấy bà đem gia đình ra cày, chớ đem mạng mà nhét ai nơi ruộng mình ? Lý trưởng thâu bạc thuế mà tiêu đi, việc đã đến quan, quan lại giạy về mà đòi lấy thì còn kêu vào đâu?

Dân trong thôn quê gặp việc oan ức như thế, mong quan trên minh xét cho.

Ng. D.

AILAO

Một cuộc hát giúp nạn dân phía Nam Trung kỳ ở Thakhet

Hội Việt nam ái hữu Thakhet có tổ chức một cuộc hát vào tối 9 Juillet 1922, đặng lấy tiền giúp nạn dân phía Nam Trung kỳ, kết quả như sau nầy :

Tiền bán vé và tiền quyên:	368$05
Tiền bán hoa trong lúc hát:	40.98
Cộng:	409$03
Trừ tiền chi tiêu	74.00
Còn lại:	335$03

Số 335$03 đã nhờ quan chủ tỉnh gởi đến cho nạn dân.

Cammon Việt nam Ái hữu lai cảo

Việc Thế-giới

Nga Nhật sắp đánh nhau chăng ?

Mặc tư khoa, 13 Juillet. — Ngày 7 juillet, các nhà đương cuộc Mãn châu công quan viện Nhật buộc các người tùng sự ở hãng xe hỏa Eastern Railways tại hải khẩu Cáp nhĩ tân phải đưa chìa khóa phòng giấy và kho trữ đồ cho họ. Các người tùng sự ở hãng ấy không chịu đưa, vì không có giấy phép của người bề trên mình. Quân Nhựt liền dùng tuồn đoạn vô lực chiếm cứ hết cả các đình thự và các tàu bè đậu ở hải khẩu, kể cả tàu Nga nữa.

Cái tin ấy làm cho chính phủ Nga bất bình lắm, cho nên ngoại tướng Nga đã đánh điện tín cho Tổng lãnh sự Nga ở Cáp nhĩ Tân bảo cự lực phản đối chính phủ Mãn châu, vì cho chính phủ Mãn châu phải chịu hết trách nhiệm về việc ấy.

Changchung, 13 Juillet — Chính phủ Mãn châu tuyên bố rằng việc chiếm cứ sở hỏa xa Eastern Railways và các tàu ở hải khẩu Cáp nhĩ tân là một việc tối cần kíp để lo việc thủy thương trên Tùng giang và giúp đỡ cho chính phủ Nhật tiễu trừ quân nghịch.

Đông kinh, 13 Juillet — Sứ thần Nga ở Đông kinh đã tỏ cho ngoại tướng Nhật biết rằng chính phủ cho việc chiếm cứ đình thự và tàu bè ở Hải khẩu Cáp nhĩ tân là một việc động phạm tới các điều ước, và có thể làm cho tình thế Viễn đông thêm trầm trọng.

Bắc bình 14 Juillet — Nhật đem thêm binh tiếp ứng ở Suichung, mục đích tuy ngoài là để đánh quân giặc Tàu xâm đến quyền lợi của họ, nhưng mục đích bên trong là dự bị cuộc xung đột với Nga.

Phong trào cộng sản ở Trung-hoa

Thượng hải, 19 Juillet. Hôm chủ nhật vừa rồi, 93 người biểu tình phản đối chánh phủ Nam-kinh trong một trường hát, bị bắt với nhiều vũ khí. Theo những văn kiện nầy thì có nhiều hội quyên tiền gởi cho các đội quân ở miền trung ương nước Tàu, mà mượn tiếng là để đánh với quân Nhật ở Mãn châu.

Phong trào nội loạn ở Ấn-độ

Dân chúng bắt vua phải bớt thuế

Ở Ấn-độ, hiện nay lại nổi lên phong trào nội loạn rất dữ dội. Cách đây không bao lâu, dân xứ Cachemire đã nổi lên phản đối ông hoàng ở đó; đến nay tới phiên ông hoàng Udaipour cũng bị dân chúng làm dữ. Họ kéo nhau tới chiếm cung điện.

Lính cảnh sát vừa rồi mới khám phá được ở các tỉnh miệt Trung-Ương không biết bao nhiêu là trái phá và thuốc nổ, dấu ở trong các thùng xoài và hộp quet.

Ở các tỉnh khác, mỗi nơi nhà chuyên trách cũng khám phá được mộ ít.

Ở Bỷ, sẽ không thấy chánh thể độc tài nữa thiệt chăng ?

Bruxelles, 14 juillet. — Sau khi hỏi xong ý kiến các lãnh tụ những phái trong nghị viện, chính phủ bèn dẹp lại một bên bản dự luật cho vua được quyền vô thượng.

Cuộc đảo chính ở Brésil

Sao Paulo. — Hãng « Reuter » báo tin rằng phong trào cách mạnh lan ra 5 quận trong xứ. Chính phủ đã bắt các người có thể mang được khí giới phải ra lính.

Bải công ở Tây-ban-nha

Tolède 15 Juillet. — Việc đình công ở Tolède bị thất bại. Tuy vậy vẫn thấy phát rất nhiều giấy công kích kịch liệt chính phủ.

Madrid 15 juillet. — Quan nội vụ tổng trưởng tuyên bố rằng trong nhiều làng thuộc tỉnh Valladolid, bọn thợ làm ruộng đình công.

Madrid, 15 Juillet — Quan nội vụ tổng trưởng lại tuyên bố rằng thợ thuyền đã bải công tại nhiều làng ở Valladolid.

Tolède, 15 Juillet — Sau những cuộc xung đột lưu huyết ở Villa Don Fabrique còn đương bắt nhiều người. Nhiều đi trốn trở về bị bắt. Người chủ động Circuendez có lẽ còn đương trốn ở Madrid.

MAU MAU KẺO HẾT

Hàng mới đến rất tốt

BÁN HẠ GIÁ LUÔN

Nếu quý ngài đã mua thử hàng của chúng tôi một lần thì chắc quý ngài sẽ không quên nhà hàng chúng tôi, vì chúng tôi buôn bán thiệt thà và tiếp rước rất lịch sự.

Vào, ra thong thả

tiệm BOMBAY (N. BAGAMAL)

123, rue Paul-Bert — HUẾ

Độc giả luận đàn

(Tiếp theo trang ba)

về việc mê tín cũng khá nhiều, một người từ khi ra đời cho đến lúc chết, số tiền bạc dùng về việc ma quỉ, ít nhất cũng qua mấy trăm, nào cúng ông xanh, mụ đỏ, thổ công, ông vôi, lại còn sau khi chết rồi, từ lễ đưa táng cho đến lễ 50 ngày, 100 ngày, đốt biết bao nhiêu đồ vàng giấy, tốn biết bao nhiêu là tiền bạc. Nếu làm sổ thống kê các khoản chi phí trong nước mình thì số bạc cúng quỉ thần có lẽ chiếm đến 30,40 phần trăm trong số tiền về sự sống chờ không ít. Xưa nay biết bao nhiêu người vì việc đóng góp cúng tế mà phải khuynh gia bại sản !

Đó, ở xã hội ta có cái bệnh không biết dùng tiền, (đây không kể tiền đánh bạc, là vì đánh bạc thì ở xứ khác cũng có), như thế rất rỏ rệt. Cuộc kinh tế phấn đấu của quốc dân ta vì đó mà có trở lực rất lớn. Vậy bà con ta, mấy lâu nay không biết dùng tiền, hoặc là dùng sai đường, từ nay phải tỉnh ngộ lại, đem tiền bạc ra kinh dinh thực nghiệp, hoặc khuếch trương thương mãi, hoặc khai khẩn ruộng đất, cùng bao nhiêu việc sinh hoạt khác, không được tốt hơn sao? Các ông nên chọn cách mà dùng tiền về việc sinh lợi chánh đáng, tưởng cũng không nên ôm gối mà mang tiếng mọi giữ của, hoặc dùng không nhằm lối mà người ta chê là mang tiếng bỏ sông Ngô vậy.

Nam-dương-Tử

MỘT HỘP

THIỆT

THUỐC HƯỜN

VALDA

dùng trúng lý, ngăm phải lúc

thì đủ ngăn ngừa

Khỏi đau đóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh

NHƯNG LÀ

Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xâm, vân, vân

MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC

THIỆT THUỐC HƯỜN

- VALDA -

bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu

- VALDA -

mới thiệt phải

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thánh ca, kế ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chên chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-ÁNH

57 - phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ **ĐỀ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU** mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD

44, Rue de Grenelle, PARIS

và cùng các nhà thuốc có danh

MÔN-THUỐC THẦN-TIÊN

Thuốc trị-lỵ

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng lỵ, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau bụng quằn quặn muốn đi mà không đi được; bức tức rặn ra những chất nâng nâng, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ **THUỐC TRỊ LỴ** thuốc nầy rất là thần hiệu, không cứ ra đờm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20: người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 3 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài

Thư và mandat gửi cho M. **NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG**

N° 123, phố-Khách, NAM ĐỊNH (Tonkin)

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI !

GIÚP BẠN THANH-NIÊN !

về chứng

Di-tình — Mộng-tình — Hoạt-tinh !

Bại-thận ! Đau lưng ! Mỏi vai !

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu **SINH-HUY** 44 Ml Foch Vinh

Tám hội thể-dục ở Vinh !

Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì : chắc chắn ! da tốt ! khâu kỹ ! tròn ! không nặng quá ! không nhẹ quá ! giá rẻ : 6$80 cả Vessie !

Hội nào muốn đặt Maillot ? ? ?

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khái rồi bỗng người nhọc mệt thêm, uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nổi buồn như kiến, hay cần cái nhỏi một cái, xem đã có mầm các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong tương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu để cho lâu ngày thì người ấy mắc bệnh đau GIÂN-CON (Méritis) khi bị huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đẻ rất hèm, nếu đẻ con thì hay hồng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDIRE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái mọc nầy nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người để rồi, để ra bùi ra bực, đẻ con thiếu cái hòa, là vì là đó quấy ngỗ, vì cái mọc nầy nó chuyển-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không thể được là thuốc thần hiệu nầy thì các mọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chau chắt v. v, vì thế nhiều người tuổi không có bệnh khi xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh MỚ LOÉN (Chancre-mou, mạnh nầy nó cũng có vi-trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, nay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Hàng-Bồ Hanoi (Tonkin), thì nào cũng phải mau khỏi, và rứt hết nọc, người có bệnh nóng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lấy HA so thì nóng cũng được không hạ giá, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả nóng và bôi 2$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Cantonnais PHAN-THIẾT, PHÒNG 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI. Lưu-thanh-Tạp Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, Annam dược phòng, chủ nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cantho, chinh nếu ngài muốn mua thì gởi cho một tờ biên trước sẽ hàn hiệu gởi nhận sẽ giao ngân và ai cần muốn tìm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã chân hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ « *Trung-tín* » mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điểm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Musée à Tourane Marché*. Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều da lạ, kiểu mới, đồ Uskide, giầy giầy máy (Fermeture Éclaire).

AN - THÀNH

TONKIN — *37 Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thì không phải chịu tiền cước phí chi cả.

An - Thành

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Boulevard Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, xuyến, [illegible], cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không bề sợi phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn Jội đầu rút và theu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trử bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp Biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélangés choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 lại bớt hoa hồng (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

138-140, Bd Tổng đốc-Phương — CHOLON

NGỦ-TINH

Nhân-Tạo-Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc **Bổ-Huyết Sát-Trùng** *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* Thí-nghiệm Đông dương *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-LÝ của nhà thuốc NĂM-SAO

SINH-HUY

44 — *Maréchal Foch* — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC, nhãn « **NĂM SAO** » rất thần hiệu.

Mỗi gói 0$15

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe, nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « **VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN** », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, còn ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thốc « **VĂN MINH GIỚI-YÊN HOÀN** », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các ngài cần thuốc chi xin gởi thơ kể bệnh cho mình biết.

Để bì cho chủ-nhân :

M. Trần - đắc - Sử

N. 38 Rue des Pipes HANOI

Imprimerie ANNAM HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH THÚC-KHÁNG